

Số: 17 /2015/QĐ-UBND

Bà Rịa, ngày 27 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH QUY CHẾ PHỐI HỢP VỀ QUẢN LÝ LAO ĐỘNG LÀ NGƯỜI
NƯỚC NGOÀI LÀM VIỆC TRONG CÁC DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC,
CÁ NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/ 2003;

Căn cứ Luật Biên giới quốc gia ngày 17 /6/ 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18/6/2012;

Căn cứ Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại tờ trình số 06/TTr- SLĐTBXH ngày 06/01/2015 về việc ban hành Quyết định “Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này quy chế phối hợp về quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 49/2010/QĐ-UBND ngày 22/10/2010 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc ban hành Quy chế phối hợp về quản lý người nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

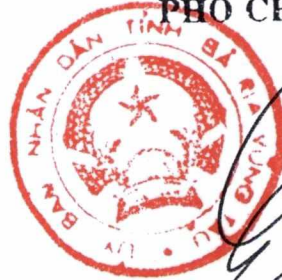
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; thủ trưởng các sở ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh và các cơ quan doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3.
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động TBXH;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó CT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh;
- Giám đốc các Sở , Ban, Ngành trực thuộc;
- UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu; Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.TH.
- V3 @ / 03/2010

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *mau*

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]
Lê Thanh Dũng

**QUY CHẾ
PHỐI HỢP VỀ QUẢN LÝ LAO ĐỘNG LÀ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI
LÀM VIỆC TRONG CÁC DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU.**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 13/2015 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quy chế này quy định về nguyên tắc, cơ chế, trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu trong việc giải quyết thủ tục hành chính và quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

b) Quy định trách nhiệm của người nước ngoài, người sử dụng lao động và các cơ quan quản lý Nhà nước trong việc tuyển dụng và quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng: là các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động là người nước ngoài và người nước ngoài làm việc tại Bà Rịa - Vũng Tàu, theo quy định tại Điều 2 của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, bao gồm:

a) Doanh nghiệp, tổ chức có sử dụng người nước ngoài, bao gồm:

- Doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, bao gồm:

+ Công ty nhà nước hoạt động theo Luật doanh nghiệp nhà nước năm 2003 hiện nay tiếp tục hoạt động theo quy định tại Điều 166 của Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, doanh nghiệp tư nhân và công ty hợp danh đã thành lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 1999 hiện nay tiếp tục hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005.

+ Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã được cấp Giấy phép đầu tư theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, bao gồm: Doanh nghiệp liên doanh; Doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài; Công ty cổ phần có vốn đầu tư nước ngoài được thành lập theo Nghị định số 38/2003/NĐ-CP ngày 15/4/2003 của Chính phủ về việc chuyển đổi một số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần; Dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh đã được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

- Các nhà thầu (thầu chính, thầu phụ) nước ngoài nhận thầu tại Việt Nam;

- Văn phòng đại diện, chi nhánh của các tổ chức kinh tế, thương mại, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, khoa học kỹ thuật, văn hoá, thể thao, giáo dục, y tế;

- Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; tổ chức phi chính phủ;

- Các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước;

- Các cơ sở y tế, văn hoá, giáo dục, thể thao (kể cả các cơ sở thành lập theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư), bao gồm:

+ Các cơ sở thể thao được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về thể dục, thể thao;

+ Các trường, trung tâm, cơ sở về giáo dục, đào tạo, dạy nghề được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về giáo dục, đào tạo, dạy nghề và pháp luật lao động;

+ Các bệnh viện, viện có giường bệnh, trung tâm y tế, trạm y tế, trung tâm phòng chống bệnh xã hội, trung tâm y tế dự phòng, trại điều trị và các cơ sở y tế được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về y tế Việt Nam;

+ Các cơ sở văn hoá được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- Văn phòng dự án nước ngoài hoặc quốc tế tại Việt Nam;

- Văn phòng điều hành của bên hợp doanh nước ngoài theo hợp đồng hợp tác kinh doanh tại Việt Nam;

- Các tổ chức hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã thành lập, hoạt động theo Luật Hợp tác xã.

- Hội, hiệp hội doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật;

- Hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật.

b) Người nước ngoài làm việc theo các hình thức sau:

- Thực hiện hợp đồng lao động với doanh nghiệp, tổ chức tại Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định của pháp luật lao động Việt Nam;

- Di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp có hiện diện thương mại tại Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Thực hiện các loại hợp đồng về kinh tế, thương mại, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, khoa học kỹ thuật, văn hoá, thể thao, giáo dục, dạy nghề và y tế;

- Nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng;

- Chào bán dịch vụ;

- Người nước ngoài đại diện cho tổ chức phi chính phủ nước ngoài được phép hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- Tình nguyện viên;

- Người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại;

- Tham gia thực hiện các gói thầu, dự án tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 2. Mục đích và yêu cầu

1. Mục đích công tác phối hợp

a) Tăng cường chức năng quản lý nhà nước của từng ngành đối với người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhằm đảm bảo tình hình an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội.

b) Quản lý chặt chẽ người nước ngoài làm việc tại Bà Rịa - Vũng Tàu, tranh thủ trình độ quản lý và tay nghề cao của người nước ngoài ở những ngành, lĩnh vực mà người lao động ở Bà Rịa - Vũng Tàu và trong nước chưa đáp ứng được; kiên quyết ngăn chặn việc tiếp nhận lao động nước ngoài không có chuyên môn kỹ thuật, trình độ quản lý kém vào làm việc tại các tổ chức, doanh nghiệp.

c) Quản lý lao động người nước ngoài làm việc và kinh doanh trên địa bàn tỉnh nhằm mục đích phục vụ cho công tác quản lý toàn diện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

d) Lao động nước ngoài làm việc tại Bà Rịa - Vũng Tàu phải có giấy phép lao động do Sở Lao động-Thương binh và Xã hội hoặc Ban quản lý các khu công nghiệp cấp; những đối tượng quy định tại điều 172 của Bộ luật Lao động và khoản 2 điều 7 Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ phải có văn bản xác nhận của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội hoặc Ban quản lý các khu công nghiệp về việc người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động, phải tuân thủ theo pháp luật Việt Nam và những điều ước quốc tế có liên quan mà phía Việt Nam cam kết.

2. Yêu cầu công tác phối hợp

a) Sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong việc quản lý lao động nước ngoài theo kế hoạch hoạt động chung hàng năm. Đồng thời đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, tổ chức nhằm nâng cao trách nhiệm, thực hiện có hiệu quả việc giải quyết các thủ tục hành chính và những vấn đề có liên quan đến người nước ngoài.

b) Chủ động thực hiện tốt quy chế phối hợp quản lý người nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền để doanh nghiệp, tổ chức có sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc tại Bà Rịa - Vũng Tàu hiểu rõ và tự giác chấp hành pháp luật của Việt Nam.

d) Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức sử dụng lao động và lao động là người nước ngoài làm việc tại Bà Rịa - Vũng Tàu. Không làm ảnh hưởng đến tiến độ của dự án hoặc ảnh hưởng đến môi trường đầu tư.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN

Điều 3. Trách nhiệm của Sở Lao động - thương binh và xã hội

- Hàng năm xây dựng kế hoạch phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong việc quản lý lao động nước ngoài.

- Thực hiện đầy đủ quy định công tác cải cách thủ tục hành chính:

1. Công khai các thủ tục cần thiết, địa điểm, bộ phận, cán bộ phụ trách liên quan đến cấp phép cho lao động là người nước ngoài.

2. Công khai thời gian giải quyết, phí và lệ phí (nếu có).

3. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm được quy định tại Điều 13 của Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20/01/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ.

Điều 4. Trách nhiệm của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

1. Thực hiện các công việc theo sự ủy quyền của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, gồm: Tiếp nhận, lưu trữ hồ sơ và thực hiện việc cấp mới và cấp lại giấy phép lao động; xác nhận người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

2. Tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định, nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài vào từng trí công việc tại địa phương, chấp thuận theo ủy quyền của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo bằng văn bản về những vị trí công việc được sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng người sử dụng lao động.

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp và báo cáo định kỳ Quý, 6 tháng, năm về tình hình lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức trong các khu công nghiệp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Công thương

- Sở Công Thương có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn các Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh có sử dụng lao động là người nước ngoài thuộc đối tượng cấp phép liên hệ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các Khu công nghiệp thực hiện việc cấp giấy phép lao động và định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm cung cấp danh sách Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài có sử dụng lao động là người nước ngoài cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh trong việc xác định người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc phạm vi mười một ngành dịch vụ trong Biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức thương mại thế giới (WTO) không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

Điều 6. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Công an tỉnh phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp trong việc cấp và cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài: Trong vòng 01 tháng, kể từ ngày quy định này có hiệu lực, người nước ngoài thuộc đối tượng phải cấp giấy phép lao động nhưng chưa được cấp phép, nếu xin cấp bổ sung, sửa đổi thị thực, gia hạn tạm trú phải có giấy xác nhận của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Ban quản lý các khu công nghiệp; Công an tỉnh chỉ cấp cấp bổ sung, sửa đổi thị thực, gia hạn tạm trú với giá trị không vượt quá thời hạn cấp lần đầu để người lao động hoàn thiện hồ sơ xin cấp giấy phép lao động; gia hạn lần sau lao động nước ngoài buộc phải có giấy phép lao động.

2. Công an tỉnh tiến hành thủ tục cấp, bổ sung, sửa đổi thị thực; gia hạn tạm trú, cấp thẻ tạm trú cho người nước ngoài theo quy định chung của pháp luật và hướng dẫn thống nhất của Bộ Công an.

3. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiên quyết xử lý đối với các đối tượng là người lao động nước ngoài thuộc diện cấp phép nhưng không thực hiện đúng các quy định pháp luật lao động Việt Nam hoặc có hành vi vi phạm pháp luật. Tiếp nhận thông báo của cơ quan quản lý lao động về những trường hợp lao động là người nước ngoài có hành vi vi phạm pháp luật và tiến hành các thủ tục trục xuất hoặc buộc xuất cảnh theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành trong việc quản lý người nước ngoài làm việc trong khu vực biên giới biển: chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành để kiểm tra, kiểm soát ra, vào, hoạt động của lao động là người nước ngoài tại khu vực biên giới, khu vực cửa khẩu của tỉnh, xử lý và đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật những vi phạm pháp luật Việt Nam của lao động là người nước ngoài mà Bộ đội biên

phòng phát hiện khi người đó hoạt động, ra, vào khu vực biên giới, khu vực cửa khẩu của tỉnh và thường xuyên thông báo việc phát hiện, xử lý trên cho Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp.

- Thông báo cho Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và Ban quản lý các khu công nghiệp những trường hợp lao động là người nước ngoài không có giấy phép lao động hoặc không có văn bản xác nhận về việc người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động nhưng vẫn đang làm việc cho người sử dụng lao động trong khu vực biên giới, khu vực cửa khẩu của tỉnh mà Bộ đội Biên phòng phát hiện được.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Tư pháp:

1. Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người nước ngoài khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với các cơ quan liên quan, các huyện, thành phố thuộc tỉnh để thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ

Cung cấp danh sách các tổ chức phi Chính phủ hoạt động trên địa bàn tỉnh cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, hướng dẫn cho các tổ chức có đối tượng thuộc diện cấp phép lao động liên hệ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để làm thủ tục xin cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài.

Chủ trì phối hợp với các ngành chức năng giải quyết các vấn đề có yếu tố lao động nước ngoài.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

Sở Xây dựng có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn các nhà thầu xây dựng trên địa bàn tỉnh có sử dụng lao động nước ngoài thuộc đối tượng cấp phép liên hệ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban quản lý các khu công nghiệp thực hiện việc cấp giấy phép lao động và định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm cung cấp danh sách các nhà thầu xây dựng cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Y tế

Hướng dẫn, chỉ đạo cho các cơ sở y tế trực thuộc cấp giấy chứng nhận sức khỏe cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định của Bộ Y tế và định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm cung cấp danh sách các cơ sở y tế đủ điều kiện khám sức

khỏe cho người nước ngoài bỏ túc hồ sơ cấp giấy phép lao động cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban quản lý các khu công nghiệp.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Hàng quý cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội danh sách các doanh nghiệp mới thành lập có liên quan đến yếu tố nước ngoài hoặc đột xuất theo yêu cầu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 13. Trách nhiệm của Thanh tra Tỉnh:

1. Thực hiện chức năng thanh tra nhà nước về hoạt động của các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

2. Lập biên bản và xử phạt các hành vi vi phạm pháp luật của các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có sử dụng lao động nước ngoài và lao động là người nước ngoài theo thẩm quyền.

Điều 14. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh

Chi phí tiền lương, tiền công, phụ cấp mà người sử dụng lao động trả cho lao động là người nước ngoài chỉ được trừ vào thu nhập chịu thuế nếu đáp ứng đủ các điều kiện quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Hàng quý chủ động đối chiếu danh sách lao động nước ngoài với Sở lao động Thương binh và Xã hội để đảm bảo việc thu thuế đúng đối tượng quy định.

Điều 15. Trách nhiệm của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định của pháp luật về sử dụng lao động người nước ngoài để cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp biết và thực hiện đúng theo quy định.

Điều 16. Trách nhiệm của các Sở, ngành có Liên quan:

1. Giải quyết những vấn đề có liên quan đến người lao động nước ngoài theo thẩm quyền và gửi báo cáo cho Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp chung báo cáo UBND Tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiến nghị và đề xuất các biện pháp giải quyết đối với những trường hợp vượt thẩm quyền trình UBND Tỉnh xem xét, quyết định.

3. Cử cán bộ, chuyên viên tham gia phối hợp công tác theo đề nghị của Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

4. Thực hiện chế độ thông tin thường xuyên hoặc đột xuất về lao động nước ngoài thuộc lĩnh vực mình phụ trách với Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Điều 17. UBND các huyện, Thành phố:

1. Chỉ đạo các cơ quan chức năng tổ chức thống kê, rà soát, nắm chắc số lao động nước ngoài đang làm việc và sinh sống trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

2. Tổ chức kiểm tra, quản lý chặt chẽ lao động nước ngoài cư trú, làm việc trên địa bàn theo quy định pháp luật.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI VÀ TỔ CHỨC SỬ DỤNG LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI

Điều 18. Trách nhiệm của người lao động nước ngoài

1. Người nước ngoài làm việc tại các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phải có đầy đủ điều kiện quy định tại Điều 169 của Bộ luật Lao động năm 2012

2. Người lao động nước ngoài vào làm việc tại Bà Rịa - Vũng Tàu phải nghiên cứu đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam do người sử dụng lao động cung cấp, người lao động đăng ký dự tuyển lao động và nộp hồ sơ cho người sử dụng lao động. Người sử dụng lao động làm thủ tục đề nghị cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam.

3. Trước khi đến làm việc tại các tổ chức, doanh nghiệp người nước ngoài phải có đầy đủ các giấy tờ: Lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú cấp, giấy chứng nhận trình độ chuyên môn kỹ thuật cao hoặc xác nhận ít nhất 5 (năm) kinh nghiệm trong nghề nghiệp, trong điều hành sản xuất, quản lý được cơ quan thẩm quyền của nước ngoài xác nhận.

4. Khi đến làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong khu vực biên giới, khu vực cửa khẩu của tỉnh phải có giấy phép vào khu vực biên giới, giấy phép vào khu vực cửa khẩu do Công an tỉnh cấp và phải trình giấy phép đó cho Đoàn Biên

phòng, Trạm biên phòng cửa khẩu nơi có khu vực biên giới, khu vực cửa khẩu đó, phải chấp hành và chịu sự kiểm tra, kiểm soát của Bộ đội Biên phòng.

5. Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày người lao động nước ngoài bị thu hồi giấy phép lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 102/2013/NĐ-CP thì người lao động nước ngoài phải nộp lại giấy phép lao động đó cho người sử dụng lao động.

Điều 19. Trách nhiệm của tổ chức sử dụng lao động nước ngoài

1. Người sử dụng lao động phải cung cấp đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người nước ngoài vào Việt Nam làm việc cho lao động là người nước ngoài.

2. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm được quy định tại Điều 14 Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ.

3. Đăng ký nhu cầu sử dụng lao động là người nước ngoài hàng năm về sở Lao động-thương binh và xã hội (đối với các doanh nghiệp, tổ chức ngoài khu công nghiệp) và với Ban quản lý các khu công nghiệp (đối với các doanh nghiệp, tổ chức trong khu công nghiệp) và kế hoạch đào tạo người Việt Nam thay thế, tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch đó.

4. Định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm hoặc khi có sự thay đổi về lao động nước ngoài thì các tổ chức, doanh nghiệp phải báo cáo tình hình sử dụng lao động nước ngoài với Sở Lao động - Thương binh - Xã hội hoặc Ban quản lý các Khu công nghiệp và Công an tỉnh theo mẫu quy định.

5. Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động trong khu vực biên giới, khu vực cửa khẩu của tỉnh có sử dụng lao động nước ngoài phải cung cấp danh sách lao động là người nước ngoài kèm theo các loại giấy tờ như: Hộ chiếu, giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu, giấy phép vào khu vực biên giới, giấy phép vào khu vực cửa khẩu, giấy phép lao động, văn bản xác nhận về việc người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động, cho Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Đồn biên phòng, Trạm biên phòng cửa khẩu nơi có khu vực biên giới, khu vực cửa khẩu đó.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Khen thưởng, kỷ luật

1. Những tổ chức, cá nhân làm tốt công tác tuyển dụng và quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, được đề nghị khen thưởng theo Luật Thi đua - Khen thưởng.

2. Những tổ chức, cá nhân vi phạm việc tuyển dụng và quản lý người nước ngoài sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Điều 21. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và tổng hợp báo cáo Bộ Lao động-thương binh và xã hội và UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở ngành họp thống nhất và báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế quy chế này cho phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn địa phương./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *mh*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Lê Thanh Dũng